

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: - Hội đồng Khoa học chấm sáng kiến ngành GDTH huyện Ba Vì.
 - Hội đồng Khoa học xét duyệt SKKN trường Tiểu học Vân Hòa.

Họ và tên	Ngày sinh	Nơi công tác	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tên sáng kiến
Phí Thị Kim Oanh	14/11/1972	Trường Tiểu học Vân Hòa	Giáo viên	Đại học	Một số hoạt động trải nghiệm sáng tạo dành cho học sinh lớp 4

- **Lĩnh vực áp dụng sáng kiến:** Hoạt động trải nghiệm - Lớp 4
 - **Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu:** 10/9/2023
 - **Mô tả bản chất của sáng kiến:** Sáng kiến này đã chỉ ra được những hình thức hoạt động trải nghiệm mới và áp dụng vào thực tiễn giáo dục học sinh. Các hoạt động trải nghiệm này đã phát huy được tính tích cực chủ động sáng tạo của tất cả các đối tượng học sinh trong lớp. Nâng cao chất lượng cho học sinh trong dạy học. Góp phần hình thành, phát triển tính tích cực, tự chủ cho học sinh trong việc tham gia vào các hoạt động học tập. Trên cơ sở đó, bồi dưỡng cho trẻ thái độ tích cực, sáng tạo đối với công việc chung.

- **Những thông tin cần bảo mật:** Không

- **Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:** Để sáng kiến được áp dụng có hiệu quả, cần có sự chỉ đạo sát sao của Ban giám hiệu nhà trường, Tổ chuyên môn và sự nỗ lực, sáng tạo, tình yêu nghề, yêu thương học sinh của Giáo viên.

- **Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả:** Sau một thời gian áp dụng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, tôi đã hình thành được tính tích cực tự chủ, tự học cho học sinh. Nhờ đó phong trào học tập tiến bộ rất nhiều. Trong các giờ học các

em tập trung rất cao, thảo luận sôi nổi, tích cực tham gia các cuộc thi, trò chơi và các em cũng ham tìm tòi đọc sách, đọc truyện. Một số em còn trở nên đam mê với các môn học, thường tự đưa ra thắc mắc hỏi thầy cô, bạn bè hoặc tự tìm tòi tài liệu để hỏi đồ bạn, tạo tinh thần học tập sinh động, tích cực hơn. Tôi nhận thấy đề tài này có thể áp dụng vào các khối lớp, các năm học trong trường Tiểu học.

- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu hoặc áp dụng thử nếu có: Không

- Danh sách những người đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu: Không

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Vân Hòa, ngày 08 tháng 5 năm 2024

Người nộp đơn

Phí Thị Kim Oanh

TRƯỜNG TH VÂN HÒA
HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ

Họ tên tác giả: Phí Thị Kim Oanh

Tên đề tài: Một số hoạt động trải nghiệm sáng tạo dành cho học sinh lớp 4

Lĩnh vực: Hoạt động trải nghiệm.

STT	Tiêu chuẩn	Điểm tối đa	Điểm đạt
1	Sáng kiến có tính mới		
1.1	Hoàn toàn mới, được áp dụng đầu tiên	30	
1.2	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ khá	20	
1.3	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ trung bình	10	
1.4	Không có tính mới hoặc sao chép từ các giải pháp đã có trước đây	0	
	<u>Nhận xét:</u>		
2	Sáng kiến có tính áp dụng		
2.1	Có khả năng áp dụng trong phạm vi toàn ngành hoặc rộng hơn	30	
2.2	Có khả năng áp dụng trong đơn vị và có thể nhân ra một số đơn vị có cùng điều kiện	20	
2.3	Có khả năng áp dụng trong đơn vị	10	
2.4	Không có khả năng áp dụng trong đơn vị	0	
	<u>Nhận xét:</u>		
3	Sáng kiến có tính hiệu quả		
3.1	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội, có tính lan tỏa	30	
3.2	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội	20	
3.3	Có hiệu quả, lợi ích phù hợp với mức độ phù hợp tại đơn vị	10	
3.4	Không có hiệu quả cụ thể	0	
	<u>Nhận xét:</u>		
4	Diễn trình bày		
4.1	Trình bày khoa học, hợp lý	10	
4.2	Trình bày chưa khoa học, chưa hợp lý	5	
	<u>Nhận xét:</u>		
Tổng cộng: Đánh giá:		☐ Đạt (>70 điểm) ☐ Không đạt	

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN CƠ SỞ

MỤC LỤC

STT	NỘI DUNG	TRANG
	A. PHẦN THỨ NHẤT: PHẦN MỞ ĐẦU	1
I	LÍ DO CHỌN ĐỀ TÀI	1
II	MỤC TIÊU NGHIÊN CỨU	1
III	KHÁCH THỂ VÀ ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU	2
IV	PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	2
V	PHẠM VI – GIỚI HẠN NGHIÊN CỨU	2
	B. PHẦN THỨ HAI: NỘI DUNG	2
I	CƠ SỞ LÝ LUẬN	2
II	THỰC TRẠNG	2
III	NỘI DUNG THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM SÁNG TẠO	3
IV	KẾT QUẢ KHẢO SÁT	12
V	HIỆU QUẢ CỦA SÁNG KIẾN	13
VI	TÍNH KHẢ THI CỦA SÁNG KIẾN	14
VII	THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐỀ TÀI SÁNG KIẾN	15
VIII	KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ TÀI SÁNG KIẾN	15
	C. PHẦN THỨ BA: KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT	15

A. PHẦN THỨ NHẤT: PHẦN MỞ ĐẦU

I/ LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI.

Ở nước ta, từ năm học 2008 - 2009, Bộ Giáo dục - Đào tạo đã phát động phong trào “Xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực”, với yêu cầu tăng cường sự tham gia một cách hứng thú của học sinh trong các hoạt động giáo dục trong nhà trường và tại cộng đồng với thái độ tự giác, chủ động và ý thức sáng tạo.

Thực hiện mục tiêu của Nghị Quyết số 29 – NQ/TW về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, các hoạt động giáo dục ở trường Tiểu học cần được tổ chức theo hướng tăng cường sự trải nghiệm, nhằm phát huy tính sáng tạo cho học sinh, tạo ra các môi trường khác nhau để học sinh được trải nghiệm nhiều nhất, đồng thời là sự khởi nguồn sáng tạo, biến những ý tưởng của học sinh thành hiện thực để các em thể hiện hết khả năng sáng tạo của mình.

Ngoài ra, việc dạy học với các hoạt động trải nghiệm còn giúp học sinh thích thú hơn với việc tự mình lĩnh hội kiến thức, “học mà chơi, chơi mà học”. Đây cũng chính là một thuận lợi khi dạy học trải nghiệm sáng tạo. Những tiết học với các phương pháp tiếp cận khác nhau, đi từ thực hành đến đúc kết thành các kiến thức môn học sẽ giúp việc học trở nên sôi nổi, hứng thú. Nhờ đó, các em học sinh sẽ có tâm lý hào hứng, thoải mái mỗi khi đến trường. Việc tổ chức hoạt động trải nghiệm có khả năng cùng lúc hướng tới ba đích. Đó là giáo dục ý thức, giáo dục thái độ, tình cảm và giáo dục kỹ năng cho học sinh. Cũng từ đặc điểm hiếu động thích hoạt động và tính hồn nhiên của học sinh Tiểu học thì đây là cơ hội tốt nhất giúp các em phát huy tối đa tính tích cực, sáng tạo trong quá trình tham gia hoạt động. Học sinh không chỉ được phát triển các góc nhìn khác nhau về sự vật hiện tượng mà còn được rèn tư duy phản biện. Những kiến thức trong sách vở cũng từ đó mà trở nên thú vị, hấp dẫn, hơn, kích thích tinh thần học tập hơn.

Với ý nghĩa đó, tôi đã quan tâm tìm hiểu và áp dụng vào thực tiễn giảng dạy của mình để nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục thông qua hình thức tổ chức ***“Một số hoạt động trải nghiệm sáng tạo dành cho học sinh lớp 4”***

II/ MỤC TIÊU NGHIÊN CỨU :

Trên cơ sở nghiên cứu phong trào thi đua " Xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực ", dựa trên thực trạng học tập của học sinh nói chung và tâm lí của học sinh trường Tiểu học nói riêng, tôi đã đưa ra *một số hoạt động trải nghiệm sáng tạo* trong quá trình dạy và học với mong muốn các hoạt động này sẽ lan tỏa đến các giáo viên khác để càng ngày càng có nhiều sáng tạo hơn nữa trong quá trình dạy và học, góp phần hình thành, phát triển tính tích cực, tự

chủ cho học sinh trong việc tham gia vào các hoạt động học tập. Trên cơ sở đó, bồi dưỡng cho trẻ thái độ tích cực, sáng tạo đối với công việc chung.

III/ KHÁCH THỂ VÀ ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU.

- Khách thể nghiên cứu: Các hoạt động giáo dục trong công tác giảng dạy, giáo dục lớp 4.

- Đối tượng nghiên cứu: Học sinh lớp 4A2, trường Tiểu học Vân Hòa.

IV/ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU :

- Phương pháp nghiên cứu lý luận: Suru tầm, nghiên cứu tài liệu, đọc sách báo, tìm tư liệu...

- Phương pháp nghiên cứu thực tiễn:

+ Điều tra: Phỏng vấn, hỏi đáp, quan sát, so sánh...

+Phương pháp thống kê, phương pháp thử nghiệm, thực hành, hỏi đáp, đóng kịch...

V/ PHẠM VI - GIỚI HẠN NGHIÊN CỨU.

- Học sinh lớp 4A2 tại trường Tiểu học Vân Hòa, năm học 2023 - 2024.

B. PHẦN THỨ HAI: NỘI DUNG

I. Cơ sở lý luận

Chủ đề năm học 2023-2024 của ngành giáo dục là "Đoàn kết, kỷ cương, đổi mới sáng tạo, hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo". Phương pháp học trải nghiệm ở tiểu học luôn khuyến khích mọi học sinh tự tìm tòi, thử nghiệm để khám phá tri thức. Từ đó, trong tư duy trẻ sẽ hình thành dần các khái niệm, tự đưa ra sự phân tích, kết luận về kiến thức đó. Với các bước dạy học trải nghiệm ở tiểu học, giáo viên giữ vai trò định hướng, giúp đỡ người học hiểu, ghi nhớ và ứng dụng kiến thức mới.

Thay vì dạy và học một cách thụ động, bên giảng bên nghe, phương pháp dạy học trải nghiệm ở tiểu học khuyến khích học sinh tham gia vào tìm hiểu kiến thức mới. Từ đó, học sinh có thể tự phân tích và đưa ra kết luận theo ý hiểu của mình. Với phương pháp học này, trẻ sẽ hiểu rõ, nhớ lâu hơn về kiến thức mới. Kết luận mà trẻ đưa ra có thể đúng hoặc sai, nhưng điều cốt lõi là con học được cách tìm hiểu vấn đề. Việc này giúp con chủ động hơn trong cuộc sống, thay vì ngồi yên nghe giảng lại những kết luận của người khác.

II. Thực trạng:

1. Thuận lợi:

Để thực hiện tốt được các hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong các hoạt động giáo dục ,tôi luôn có sự chỉ đạo, giúp đỡ từ Ban giám hiệu nhà trường, các giáo viên bộ môn. Vì vậy trước khi bắt tay nghiên cứu các hình thức, hoạt động tôi đã trao đổi với nhà trường và được nhà trường hết sức quan tâm và giúp đỡ.

Đây là một thuận lợi cực lớn đóng góp sự thành công của đề tài này. Mọi thắc mắc, khó khăn của tôi đều được nhà trường hỗ trợ ở mức tối đa. Vì vậy mà tôi như được tiếp thêm sức mạnh cho việc nghiên cứu, khảo nghiệm, đánh giá đề tài một cách đầy đủ.

Về phía các bậc cha mẹ học sinh luôn quan tâm đến việc làm sao để kích thích tính tích cực học tập của con, ai cũng muốn con mình được học tập với tinh thần vui tươi, hào hứng.

2. Khó khăn:

Bên cạnh những thuận lợi đã nêu thì quá trình nghiên cứu và thực hiện biện pháp của tôi cũng gặp không ít khó khăn, cụ thể:

Lớp tôi có một số em có những vấn đề về hành vi và khả năng tập trung. Đơn giản là những học sinh này thường không có khả năng chờ đến lượt, không biết chú ý lắng nghe và làm việc nhóm, điều này làm cho các em không thể tập trung lĩnh hội những điều cô giáo dạy.

Một số gia đình cưng chiều con em nên thường mua sắm một số thiết bị điện tử, viễn thông (điện thoại, tivi thông minh, laptop, aipad,...) cho các em sử dụng hoặc cho các em sử dụng công cụ đó của bố mẹ mỗi khi ở nhà. Điều này dẫn đến tạo một thói quen không lành mạnh, lười vận động cho các em.

Một số gia đình các em không trọn vẹn (bố mẹ li hôn, hoặc đi làm ăn xa,...) các em ở với người thân chưa quan tâm đến sinh hoạt hàng ngày, dẫn đến khi học các em không tập trung, không tự giác học tập,...

Tôi đã tiến hành khảo sát 38 học sinh 4A2 của trường. Kết quả như sau:

STT	NỘI DUNG KHẢO SÁT	CÓ	KHÔNG
1	Em có thích tham gia những hoạt động trải nghiệm không?	20	18
2	Em có cảm thấy khó khăn khi tham gia không? Đó là khó khăn gì?	19	19
3	Em có muốn tham gia những hoạt động tương tự không?	20	18

III. Nội dung thực hiện các hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

1. Hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong giảng dạy các môn học.

Hình thức tổ chức:

Thứ nhất, tổ chức lồng ghép trong các tiết học. Đặc biệt là trong tiết học Toán, Tiếng Việt, Khoa học, Lịch sử, Địa lí, Hoạt động trải nghiệm...(Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống)

Thứ hai, tổ chức các hội vui, các hoạt động tập thể cho học sinh được

tham gia. Biện pháp tiến hành: Giáo viên chủ nhiệm chủ động lồng ghép vào bài dạy trong các tiết học. Sử dụng các hình thức tổ chức học, các phương pháp đổi mới, các kỹ thuật dạy- học phù hợp trong tiết học để thu hút học sinh vào việc thực hiện những hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

1.1. Đối với môn Toán:

- **Tổ chức các hoạt động giáo dục STEM:** Toán học là một trong những môn học quan trọng và cần thiết nhất ở bậc tiểu học. Nhưng đây cũng là môn học mà nhiều học sinh không thích. Vì thế, tôi luôn có các hình thức trải nghiệm sáng tạo trong giảng dạy môn toán để tiết học bớt khô khan, gây hứng thú cho học sinh.

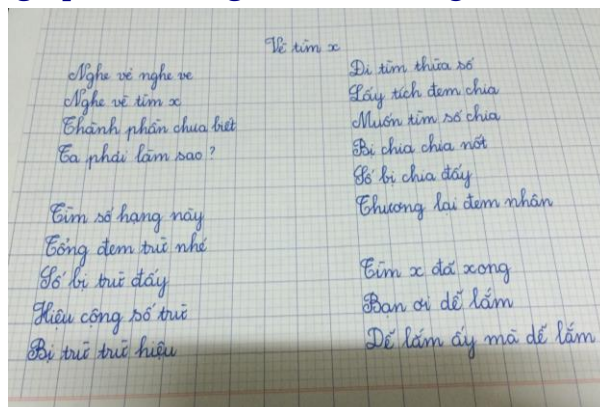
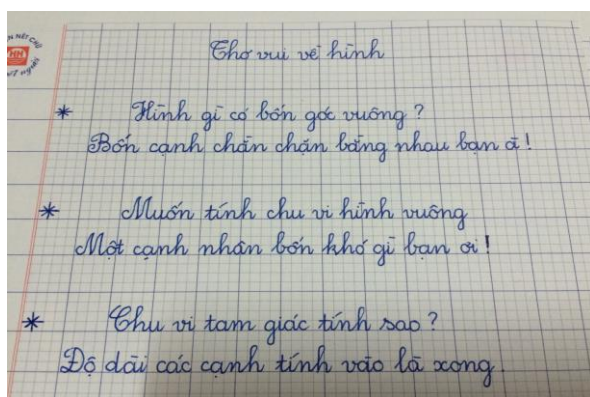
Ví dụ: Trong tiết 66. Thực hành và trải nghiệm vẽ hai đường thẳng vuông góc, tôi cho học sinh sáng tạo làm khung tranh kỉ niệm, làm mô hình ô tô...

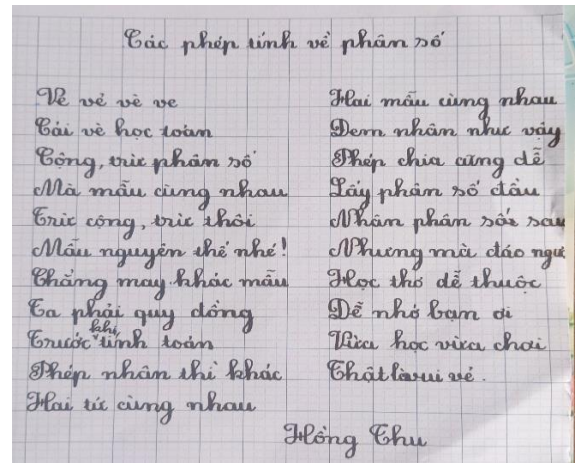
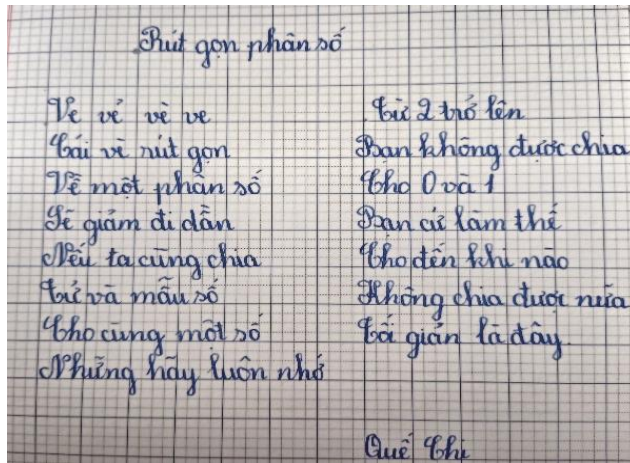


Một số hình ảnh về tiết dạy STEM và sản phẩm trong Toán tiết 66

“Thực hành và trải nghiệm vẽ hai đường thẳng vuông góc.” -

- **Vận dụng thơ ca trong toán học:** Cho học sinh sưu tầm hoặc sáng tác các bài thơ, bài về dựa vào đặc điểm chu vi, diện tích các hình đã học hoặc cách tính rút gọn phân số, các phép tính với phân số, ... để tạo ra các câu thơ, qua đó củng cố khắc sâu kiến thức cho học sinh giúp học sinh ghi nhớ dễ dàng hơn.





1.2. Môn Tiếng Việt:

Kế hoạch giáo dục môn Tiếng Việt lớp 4 có 16 tiết Nói và nghe, 16 tiết Đọc mở rộng nên việc bổ sung thêm kiến thức văn học cho học sinh là việc làm rất cần thiết và tôi đã lên ý tưởng xây dựng tủ sách thư viện tại lớp học. Được sự đồng ý của nhà trường và sự ủng hộ của phụ huynh học sinh, chỉ sau một tháng lớp tôi đã có thư viện nhỏ với hơn hai trăm đầu sách gồm sách thiếu nhi, sách tham khảo, sách khoa học, truyện danh nhân, thơ... Các em rất thích thú và hào hứng tự tay trình bày và trang trí giá sách.

Trong các tiết học *Nói và nghe*, *Đọc mở rộng* có rất nhiều tiết học cần các văn bản ngoài sách giáo khoa. Ví dụ tuần 20 yêu cầu *Đọc câu chuyện về tình yêu thương giữa con người với con người hoặc giữa con người với loài vật*. Tôi cho các em đọc các truyện như: Hạt giống tâm hồn (nhiều tác giả), Không gia đình (Hector Malot)



Hình ảnh góc thư viện của lớp và hai bạn Tuệ Anh- Như Xuân đang cùng trình bày ý kiến của 2 bạn về lí do yêu thích một câu chuyện đã đọc, đã nghe (Tiết 12. Viết: Viết đoạn văn nêu ý kiến- SGK TV4 Tập 1- Tr21)

Bên cạnh đó, tôi thường tổ chức cho các em các hoạt động trải nghiệm. Ví dụ: tiết Viết ở tuần 21(SGK TV4 Tập 2-Tr27) với yêu cầu “ *Tự làm một tấm thiệp viết lời nhắn yêu thương mẹ nhân ngày 8 tháng 3*”. Tôi đã mở rộng đề bài thành “*Tự làm một tấm thiệp viết lời nhắn yêu thương bà, mẹ, cô, chị... nhân ngày 8 tháng 3*”. Các em đã tự tay làm thiệp xinh xắn, trang trí thật đẹp, viết những lời nhắn yêu thương đến bà, mẹ...với những cảm xúc khiến bao trái tim tan chảy. Từ đó, các em thấy niềm vui trong học tập, suy nghĩ về bài học theo nhiều hướng mới.



1.3.Với môn công nghệ:

Với môn học này, học sinh được trải nghiệm sáng tạo rất nhiều.

Ví dụ:

- Bài 5. *Trồng hoa, cây cảnh trong chậu*. tôi phân công các nhóm chuẩn bị dụng cụ, vật liệu trồng cây. Học sinh được tự tay trồng và chăm sóc cây nên các em rất hào hứng và thực hiện rất tốt và tôi cũng dùng chính những sản phẩm này để dạy bài 15. “ *Thực vật cần gì để sống*”(Môn Khoa học).

- Bài 11. *Làm đèn lồng*, tôi cho học sinh thực hành làm vào dịp trung thu và tổ chức “*Trung thu yêu thương*” các em mang những sản phẩm do mình làm ra đem tặng cho các em nhỏ lớp 1,2 cùng trường nhằm giáo dục các em tinh thần sẻ chia, yêu thương đoàn kết, gắn bó với nhau.



nghiệm giúp cho học sinh có nhiều cơ hội được thực hành, trải nghiệm để vận dụng những kiến thức học được vào thực tiễn từ đó hình thành năng lực, phẩm chất cũng như phát huy tiềm năng sáng tạo của bản thân. Hoạt động trải nghiệm hình thành cho học sinh thói quen tích cực trong cuộc sống hằng ngày, chăm chỉ lao động; thực hiện trách nhiệm của người học sinh ở nhà, ở trường và địa phương; biết tự đánh giá và tự điều chỉnh bản thân; hình thành những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá; có ý thức hợp tác nhóm và hình thành được năng lực giải quyết vấn đề.

Vì vậy, tôi rất chú trọng giảng dạy môn này. Luôn cho học sinh trải nghiệm thảo luận nhóm, đóng kịch, lập kế hoạch hoạt động...

Ví dụ:

Tiết 16, phần hoạt động theo chủ đề , tôi cho học sinh diễn tiểu phẩm “ *Cuộc phưu lưu của sách, bút*”.

Chào mừng ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam, vào tiết 43, tôi tổ chức cho các em thi vẽ tranh với chủ đề “ *Em yêu chú bộ đội*”.

Tiết 51 với chủ đề “ *Gắn kết yêu thương*” tôi cho học sinh lập kế hoạch “ *Ngày cuối tuần yêu thương*” của các em cùng với người thân trong gia đình nhằm gắn kết thêm tình cảm gia đình.

Tiết 76 với chủ đề “ *Đền ơn đáp nghĩa- Uống nước nhớ nguồn*”, được sự cho phép của Ban giám hiệu trường tôi đã tổ chức cho 145 em học sinh Khối lớp 4 tiết học trải nghiệm, thăm viếng nghĩa trang liệt sĩ xã Vân Hòa nhằm tri ân các anh hùng liệt sĩ đã hi sinh vì nền độc lập tự do cho nước nhà, vì cuộc sống tươi đẹp- thanh bình như ngày hôm nay. Qua tiết học tham quan, trải nghiệm này các em HS Trường Tiểu học Vân Hòa đã rút ra được nhiều bài học bổ ích về tinh thần chiến đấu “*Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh*” của các anh bộ đội Cụ Hồ, về truyền thống “*Uống nước nhớ nguồn*” của dân tộc ta. Các em học sinh được tự tay thắp hương tưởng nhớ các liệt sỹ và được nghe các cô giáo nói về sự hy sinh cao cả của các liệt sỹ với lòng thành kính và sự biết ơn sâu sắc. Các cô giáo và các em đã cùng nhỏ cỏ, vệ sinh sạch sẽ trong khu vực khuôn viên nghĩa trang. Cũng trước những tấm bia mộ thấm đẫm dòng máu anh hùng đất Việt các em đã tự hứa với lòng mình luôn cố gắng siêng năng học tập và rèn luyện để xây dựng quê hương đất nước ngày càng giàu đẹp và phát triển.





Hình ảnh trong một số tiết học môn Hoạt động trải nghiệm

1.5. Đối với môn Lịch sử và Địa lý:

Ví dụ:

- Khi dạy bài 3. *Lịch sử và văn hóa truyền thống địa phương em*, tôi đã yêu cầu học sinh sưu tầm hình ảnh trang phục và các loại bánh, món ăn ở địa phương mình để cho các em được quan sát, nhận xét, chia sẻ cảm xúc về trang phục, các loại bánh, món ăn đó.

- Khi dạy bài 23. *Lễ hội cồng chiêng Tây Nguyên*, tôi đã cho học sinh đến câu lạc bộ nghệ thuật văn hóa Mường xã Vân Hòa để tận mắt quan sát, ngắm nhìn, được bác nghệ nhân hướng dẫn sử dụng bộ cồng chiêng của dân tộc Mường có nét tương đồng với bộ cồng chiêng Tây Nguyên. Qua đó các em thấy rõ vẻ đẹp đặc sắc, độc đáo của nhạc cụ này và tự hào về truyền thống nghệ thuật quê hương mình.



Hình ảnh bộ cồng chiêng và trang phục của người Mường, xã Vân Hòa, Ba Vì.

1.6. Đối với môn Khoa học :

Ví dụ:

- Khi dạy bài 1. *Tính chất của nước*, tôi cho học sinh thực hành theo nhóm để tự phát hiện ra tính chất của nước qua quan sát màu sắc, ngửi, nếm mùi vị của nước, thực hành cho nước chảy từ cao xuống thấp, cho chảy qua vải, khăn, túi bóng, cho đường, muối ăn, cát vào nước và nhận xét kết quả, rút ra kết luận về chất của nước.

- Trước khi dạy bài 15. “ *Thực vật cần gì để sống*” , tôi cho học sinh tự chăm sóc cây (Đã trồng và chăm sóc cây ở bài 5 môn Công nghệ) theo các yêu cầu: Chậu 1 tưới nước thường xuyên nhưng che ánh sáng, chậu 2 tưới nước thường xuyên nhưng bôi một lớp keo mỏng lên lá, chậu 3 không tưới nước , chậu 4 tưới nước thường xuyên, chậu 5 tưới nước và bón thêm phân vi sinh cho cây.

Đến hôm học bài này, tôi cho học sinh quan sát, nhận xét sự phát triển khác nhau của các cây trong 5 chậu từ đó rút ra kết luận những yếu tố cần cho sự phát triển của cây.

- Khi dạy 16. *Động vật cần gì để sống ?*, tôi dạy theo phương pháp Bàn tay nặn bột. Học sinh được chủ động chiếm lĩnh kiến thức mới. Hoạt động nhóm được phát huy rất tích cực. Các em có sự giao lưu với bạn trong nhóm, trong lớp, phản biện, bổ sung kiến thức cho nhau từ đó tìm ra kết luận của bài học. 100% học sinh trong lớp đều hào hứng tham gia các hoạt động trong tiết học vì các em được chủ động nghiên cứu tài liệu, trao đổi để tìm ra kiến thức. Với cách dạy học này, tôi muốn phát triển, bồi dưỡng cho học sinh niềm đam mê nghiên cứu, tìm tòi các sự vật, hiện tượng trong cuộc sống.

Với cách dạy này, các em vừa hiểu rõ vừa nhớ bài lâu và hứng thú với môn học.

2. Hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong tổ chức trò chơi:

Tôi thường tổ chức cho học sinh chơi các trò chơi dân gian. Đây không đơn thuần là trò chơi của trẻ con mà nó chứa đựng một nền văn hoá dân tộc Việt Nam độc đáo và giàu bản sắc. Trò chơi dân gian cho học sinh tiểu học vừa duy trì giá trị truyền thống của dân tộc, vừa giúp các em được giải trí và rèn luyện sức khoẻ. Vì vậy trước xu thế của thời đại công nghệ thông tin hiện nay, khi các hoạt động vui chơi ngoài trời bị hạn chế, nhà trường và phụ huynh cần quan tâm đến hoạt động này.

Vào giờ ra chơi hay ở tiết hoạt động trải nghiệm vào ngày thứ sáu hằng tuần, tôi thường tổ chức cho học sinh chơi các trò chơi dân gian như: Trồng nụ trồng hoa, ô ăn quan. chơi chuyền, cướp cờ, mèo đuổi chuột, bịt mắt bắt dê, kéo co... Qua các hoạt động, tôi muốn rèn cho học sinh kỹ năng ứng xử với bạn bè, xây dựng tinh thần đoàn kết tốt, kỹ năng lắng nghe, kỹ năng hợp tác, kỹ năng quyết định, biết kiềm chế bản thân trong khi xử lý các tình huống với bạn bè. Quá trình trải nghiệm chơi cùng bạn bè, các em sẽ bộc lộ rất rõ tính cách của mình, cách ứng xử với bạn. Thông qua đó, tôi giáo dục cho các em kỹ năng vui chơi an toàn, đoàn kết với bạn bè, tạo được bầu không khí thân thiện; tạo cho các em tác phong nhanh nhẹn.

Trò chơi Cướp cờ**Trò chơi Ô ăn quan****Trò chơi Trồng nụ trồng hoa****Trò chơi Kéo co**

3. Hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong các hoạt động nhân đạo:

Nhằm giúp các em học sinh được chia sẻ những suy nghĩ, tình cảm và giá trị vật chất của mình với những thành viên trong cộng đồng, giúp các em biết quan tâm hơn đến những người xung quanh từ đó giáo dục các giá trị cho học sinh như: tiết kiệm, tôn trọng, chia sẻ, cảm thông, yêu thương, trách nhiệm, hạnh phúc và được thực hiện dưới nhiều hình thức khác nhau như: Xây dựng quỹ ủng hộ các bạn thuộc gia đình nghèo, có hoàn cảnh khó khăn, ủng hộ đồng bào Miền Trung bị lũ lụt, ủng hộ bạn Nguyễn Bảo Nhi lớp 4A2 bị bệnh hiểm nghèo, ủng hộ mua tấm, chổi cho Hội người mù, tặng sách vở, quần áo, đồ dùng học tập, tiền ủng hộ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, thăm hỏi gia đình thương binh liệt sĩ, Mẹ Việt Nam anh hùng ở địa bàn xã Vân Hòa...để truyền cảm hứng cho học sinh, từ đó các em biết yêu thương, sẻ chia với các bạn trong lớp bằng những hành động cụ thể, thiết thực để cùng nhau xây dựng lớp học thật sự hạnh phúc và tràn đầy yêu thương.

4. Hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong các hoạt động ngoài giờ chính khóa:

Các hoạt động ngoài giờ chính khóa giúp các em có được những kinh nghiệm thực tế, từ đó có thể áp dụng vào cuộc sống của chính các em. Nội dung các hoạt động ngoài giờ chính khóa có tính giáo dục tổng hợp đối với học sinh như: giáo dục lòng yêu thiên nhiên, quê hương, đất nước, giáo dục truyền thống cách mạng, truyền thống lịch sử, truyền thống của Đảng, của Đoàn, của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

Ở trường tôi các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa luôn được Ban giám hiệu nhà trường quan tâm tạo điều kiện. Thông qua hoạt động như: tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tham quan học tập, thi văn nghệ, vẽ tranh, tuyên truyền sách, thi trồng và chăm sóc bồn hoa, cây bóng mát trong khuôn viên trường... nhằm kích thích học sinh tham gia tích cực, chủ động. Qua đó, giúp các em phát triển nhân cách toàn diện, sống an toàn, khỏe mạnh, dễ dàng thích nghi xử lý các tình huống.



Một số hình ảnh trong hoạt động ngoại khóa

5. Hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong các hội thi, cuộc thi:

Các hội thi, cuộc thi là nơi để học sinh kiểm nghiệm kiến thức, cọ xát với bạn bè và tiếp nhận những thông tin mới, giúp học sinh mở rộng kiến thức, rèn luyện sự tự tin, bản lĩnh. Tại các cuộc thi, hội thi, học sinh là người chủ động nghiên cứu kiến thức, thể hiện sự hiểu biết và kỹ năng của mình qua các thử

thách vận động hoặc trò chơi kiến thức. Chính vì thế, tôi luôn động viên nhưng không ép buộc các em tham gia các cuộc thi, hội thi. Học sinh lớp tôi rất hào hứng tham gia tất cả các cuộc thi do nhà trường, cấp trên phát động, tổ chức như văn nghệ chào mừng 20-11, thi vẽ tranh chào mừng ngày 22/12, thi vẽ “Hà Nội trong mắt em”. cuộc thi Toán quốc tế Kanggaro. Đặc biệt, cuộc thi Vioedu cấp trường vừa qua, lớp tôi có 11 em tham gia môn Toán, 10 em tham gia môn Tiếng Việt và 03 em được tham dự cấp Huyện. Qua các cuộc thi, hội thi các em trưởng thành lên rất nhiều.



Một số hình ảnh trong các cuộc thi của HS lớp 4A2

IV. Kết quả khảo sát (38 học sinh của lớp)

Khảo sát trước khi áp dụng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo:

STT	NỘI DUNG KHẢO SÁT	CÓ	KHÔNG
1	Em có thích tham gia những hoạt động trải nghiệm không?	20	18
2	Em có cảm thấy khó khăn khi tham gia không? Đó là khó khăn gì?	19	19
3	Em có muốn tham gia những hoạt động tương tự không?	20	18

Khảo sát sau khi áp dụng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo:

STT	NỘI DUNG KHẢO SÁT	CÓ	KHÔNG
1	Em có thích tham gia những hoạt động trải nghiệm sáng tạo mà cô giáo đã tổ chức không?	38	0
2	Em có cảm thấy khó khăn khi tham gia không? Đó là khó khăn gì?	2	36
3	Em có muốn tiếp tục tham gia những hoạt động tương tự không?	38	0
4	Em cảm thấy có sự thay đổi nào ở bản thân mình không? Cụ thể là gì?	38	0
5	Em có đề xuất thêm hoạt động nào khác không? Cụ thể?	29	9

Như vậy, nhìn vào bảng khảo sát đã thể hiện được rằng *Một số hoạt động trải nghiệm sáng tạo dành cho học sinh lớp 4* tôi trình bày ở trên đã có tính khả thi cao. Kết quả khảo sát sau khi áp dụng đề tài đã mang lại dấu hiệu tích cực. Học sinh chủ động, hào hứng, thích thú tiếp thu bài học. Chất lượng học cũng tốt lên. Số lượng học sinh hoàn thành tốt các môn học tăng lên, số lượng học sinh chưa hoàn thành môn học giảm rõ rệt. Trong cuộc thi Vioedu Toán và Tiếng Việt cấp Huyện, lớp tôi có 2 bạn học sinh đạt giải với 1 giải Ba và 1 giải khuyến khích. Tôi quyết tâm tiếp tục áp dụng biện pháp này cho các năm học tiếp theo và lan tỏa đến các giáo viên khác áp dụng đề tài này vào công tác giảng dạy của mình.

V. Hiệu quả của sáng kiến:

Trước khi áp dụng sáng kiến, nhiều học sinh chưa ham học, sợ học, sợ đến lớp, sợ làm việc nhóm và thảo luận nhóm nên chưa thể hiện được tình đoàn kết, chưa thể hiện được tính chủ động, sáng tạo và tự chiếm lĩnh tri thức còn mang tính hình thức, mờ nhạt.

Sau khi áp dụng sáng kiến, hiệu quả có khả quan hơn, cụ thể như sau:

1. Hiệu quả về khoa học:

Học sinh biết tự giác, tự chủ, sáng tạo, tự tin hợp tác, giúp đỡ trách nhiệm giao tiếp học hỏi lẫn nhau, tự tìm tòi, tự chiếm lĩnh kiến thức. Học sinh phát triển năng lực tư duy: so sánh, lựa chọn, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa, trừu tượng hóa. Tập phát hiện tìm tòi, chiếm lĩnh kiến thức mới.

Các em nhút nhát sẽ tự tin hơn. Học sinh hứng thú, vui vẻ tích cực trong học

tập, tiết dạy sinh động và hiệu quả, lớp học trở nên thân thiện, thầy trò gần gũi chan hòa với học sinh. Học sinh có sự gắn kết về tình bạn, sự thông cảm, sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ nhau, chấm dứt tình trạng kì thị giữa các đối tượng học sinh trong lớp.

2. Hiệu quả về kinh tế:

Học sinh học tập tiếp thu bài tốt, làm ít sai sót không phải làm lại nhiều lần, không tốn giấy vở, bút viết, thời gian. Các con học mỗi năm mỗi lớp, tiết kiệm tiền bạc cho gia đình, tham gia thi các cuộc thi sẽ có phần thưởng ...

Phụ huynh khi thấy con em mình học tập tiến bộ nên sẽ yên tâm làm việc góp phần tăng năng xuất lao động, nâng cao thu nhập kinh tế cho gia đình.

3. Hiệu quả về xã hội:

Học sinh được trải nghiệm được tự chủ tìm hiểu kiến thức mới nên ham thích học hành, không còn sợ đến lớp, đến trường, hạn chế các tệ nạn xã hội.

Học sinh học tập tốt, gia đình đầm ấm tươi vui, sống vui vẻ chan hòa, yêu thương gắn kết với nhau hơn, gia đình hòa thuận hạnh phúc, xã hội yên bình.

Các trải nghiệm sáng tạo này còn góp phần giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giúp các em sau này trở thành những con người có ích cho xã hội.

VI. Tính khả thi của sáng kiến:

Qua quá trình dạy học, tôi đã áp dụng những hoạt động trải nghiệm trên và thấy rằng bước đầu đã đem lại được những kết quả tốt.

Tôi nhận thấy tiết học diễn ra sôi nổi. Học sinh tiếp thu bài một cách chủ động. Các em tự tin hơn, chủ động trong việc tìm hiểu kiến thức phục vụ bài học và cuộc sống. Các em biết trình bày ý kiến của bản thân, biết lên kế hoạch cho bản thân, hứng thú tham gia học tập, hoạt động phong trào tích cực, kết quả học tập của các em được nâng lên rõ rệt.

Các em nâng cao về mặt năng lực, nhận thức về thế giới quan ngày càng cao, biết bộc lộ những biểu tượng ban đầu về cuộc sống xung quanh, thể hiện ra bên ngoài bằng những hành động cụ thể.

Các em được rèn luyện các kĩ năng cơ bản, được thực hành và sáng tạo những hoạt động mang tính nghệ thuật, được khám phá, được trau dồi và làm giàu vốn sống về những giá trị nhân văn, đạo đức, được làm quen với những làn điệu dân ca, đồng dao, những bài hát về, thơ ca trong toán học, tăng tính thẩm mĩ cho các em Từ đó, các em có thêm sự mạnh dạn, tự tin, có niềm vui và yêu thích khi đến trường.

Đối với trường miền núi như chúng tôi, với kinh phí hạn hẹp rất khó để tổ chức các sân chơi quy mô lớn, học sinh ít được tiếp xúc với những trò chơi hiện đại như học sinh ở các khu vực thành phố. Vì thế, những hoạt động trải nghiệm sáng tạo sẽ là giải pháp tốt nhất cho chúng tôi nhằm góp phần rèn luyện sự khéo

léo, dẻo dai, nhanh nhẹn, sáng tạo của học sinh.

Một trong những thuận lợi mà dạy học bằng phương pháp trải nghiệm sáng tạo mang lại đó chính là giúp người học chủ động tiếp thu kiến thức, khuyến khích việc khám phá, thử nghiệm trực tiếp với kiến thức. Thông qua đó, học sinh có thể tự đưa ra các phân tích và kết luận của bản thân về kiến thức thay vì chỉ thụ động nghe, chép bài hoặc học thuộc kiến thức từ lời giảng của thầy cô.

Do đó tôi cho rằng biện pháp của tôi đưa ra có thể áp dụng được vào việc nâng cao khả năng tư duy, nhận thức, tiếp thu kiến thức mới, giáo dục đạo đức và rèn luyện kỹ năng cho học sinh lớp 4.

Từ kết quả trên đã cho thấy sáng kiến mà tôi đưa ra là thiết thực, hiệu quả. Tuy nhiên không có biện pháp nào là vạn năng cả mà điều quan trọng là người giáo viên phải biết lựa chọn, vận dụng các sáng kiến linh hoạt hài hòa, hợp lý thì quá trình giảng dạy sẽ đạt hiệu quả cao. Trong suốt quá trình nghiên cứu, quan sát học sinh, tôi thấy các em rất thích các hoạt động trải nghiệm sáng tạo. Các em sẽ học tốt hơn khi các em được thầy cô nhiệt tình hướng dẫn với phương pháp dễ hiểu nhất, dễ nhớ nhất. Với các hoạt động trải nghiệm sáng tạo này, học sinh chủ động, hào hứng, thích thú tiếp thu bài học chất lượng học của các em được nâng lên rõ rệt.

Tôi nhận thấy đề tài này có thể áp dụng vào các khối lớp và các năm học tiếp theo trong trường Tiểu học.

VII. Thời gian thực hiện đề tài, sáng kiến:

Từ 10/9/2023 đến 15/9/2023 : Lựa chọn, đặt tên đề tài, tiến hành khảo sát, tìm hiểu thực trạng, thuận lợi, khó khăn khi áp dụng đề tài này, lập đề cương chi tiết đề tài SKKN.

Từ 16/9/2023 đến 8/5/2024: Áp dụng đề tài vào thực tiễn giảng dạy và giáo dục học sinh.

Từ 9/5/2024 đến 12/5/2024: Tiến hành khảo sát kết quả sau khi áp dụng đề tài. Viết bản thảo SKKN theo đề cương đã chuẩn bị. Hoàn chỉnh bản SKKN và nộp về Hội đồng Khoa học xét duyệt SKKN trường Tiểu học Vân Hòa.

VIII. Kinh phí thực hiện đề tài, sáng kiến:

Chi mua nguyên, vật liệu làm đồ dùng dạy học trong quá trình thực hiện đề tài, phô tô phiếu khảo sát, in sáng kiến... : 350.000 đồng

C. PHẦN KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Qua nghiên cứu thực hiện đề tài trên, tôi nhận thấy đề “ Hoạt động trải nghiệm sáng tạo” đạt hiệu quả tốt. Tôi mạnh dạn đưa ra một vài ý kiến:

I. Đối với nhà trường: Thường xuyên tổ chức các chuyên đề về phương pháp dạy học mới, phổ biến các SKKN hay để giúp giáo viên có cơ hội học tập, rút kinh nghiệm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ. Tạo điều kiện về thời gian, kinh phí để giáo viên có điều kiện hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Động viên, khen thưởng kịp thời các giáo viên và học sinh đạt thành tích.

Mua sắm đồ dùng đầy đủ phục vụ cho việc giảng dạy các môn học.

II. Đối với giáo viên: Đòi hỏi người thầy phải có tâm huyết, tận tâm với nghề, phải biết dùng tình thương và trách nhiệm để giáo dục các em cũng như làm gương cho các em học tập, động viên khích lệ những cố gắng tiến bộ của học sinh kịp thời.

Giáo viên cần phải luôn không ngừng học hỏi và cải tiến các biện pháp giáo dục sao cho sát đối tượng, và từng tình huống, hoàn cảnh cụ thể, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý học sinh, mạnh dạn nghiên cứu bài, có nhiều sáng kiến, những biện pháp hay trong quá trình dạy học của mình để nâng cao chất lượng giáo dục.

Cần phải có sự phối hợp đồng bộ và nhịp nhàng với cha mẹ học sinh đối với các em chưa đạt kết quả như mong đợi.

III. Đối với phụ huynh học sinh

Các bậc phụ huynh cần luôn quan tâm tới các con, phối hợp chặt chẽ cùng nhà trường, tạo môi trường và điều kiện học tập tốt nhất để dạy dỗ các con. Luôn nhắc nhở, động viên, khích lệ kịp thời con em mình chăm chỉ học tập.

Trên đây là “ **Một số hoạt động trải nghiệm sáng tạo dành cho học sinh lớp 4**” được tôi áp dụng cho học sinh tại lớp 4A2 Trường tiểu học Vân Hòa, huyện Ba Vì.

Với thời gian nghiên cứu và áp dụng còn hạn chế nên không tránh khỏi sai sót. Tôi luôn lắng nghe những ý kiến đóng góp từ Hội đồng khoa học giáo dục và các bạn đồng nghiệp để tôi bổ sung và hoàn thiện đề tài, để đề tài của tôi được tiếp tục triển khai có chất lượng, được lan tỏa rộng rãi hơn.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Tôi xin cam đoan đây là đề tài do tôi tự tôi nghiên cứu và thực hiện. Nếu sai tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm.

Vân Hòa, ngày 8 tháng 5 năm 2024

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN

Người viết

Phí Thị Kim Oanh

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hình thức tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong nhà trường phổ thông, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam.
2. Nghị Quyết số 29 – NQ/TW
3. Hướng dẫn tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cho học sinh lớp 4.- NXB GD
3. Sách giáo khoa môn Tiếng Việt, Toán, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Công nghệ, Hoạt động trải nghiệm lớp 4 (Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống) - NXB GD
4. Thực hành kĩ năng sống dành cho học sinh lớp 4-NXB GD
5. Dạy học tích cực và cách tiếp cận trong dạy học Tiểu học, Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.
6. Những vấn đề chung của giáo dục học, Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.
7. Tâm lí học dạy học, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội.
8. Tâm lí học trí tuệ, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội.
9. Hướng dẫn tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cho học sinh lớp 4.- NXB GD
10. Giáo trình Tâm lí lứa tuổi-Đại học sư phạm.

PHỤ LỤC
PHIẾU KHẢO SÁT HỌC SINH

STT	NỘI DUNG KHẢO SÁT	CÓ	KHÔNG
1	Em có thích tham gia những hoạt động trải nghiệm sáng tạo mà cô giáo đã tổ chức không?		
2	Em có cảm thấy khó khăn khi tham gia không? Đó là khó khăn gì?		
3	Em có muốn tiếp tục tham gia những hoạt động tương tự không?		
4	Em cảm thấy có sự thay đổi nào ở bản thân mình không? Cụ thể là gì?		
5	Em có đề xuất thêm hoạt động nào khác không? Cụ thể?		

**MINH HỌA KẾ HOẠCH BÀI DẠY THỨ NHẤT
TÍCH HỢP GIÁO DỤC STEM TRẢI NGHIỆM SÁNG TẠO**

Thứ Hai ngày 4 tháng 12 năm 2023

TOÁN

**Tiết 66. THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM VẼ HAI ĐƯỜNG THẲNG
VUÔNG GÓC**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

	Môn học	Yêu cầu cần đạt
Môn học chủ đạo	Toán	- củng cố về đặc điểm của hai đường thẳng vuông góc: Hai đường thẳng vuông góc với nhau tạo thành 4 góc vuông có chung đỉnh. - Sử dụng kiến thức về đường thẳng vuông góc để tạo ra khung tranh. - Góp phần phát triển năng lực toán học, thẩm mỹ, giải quyết vấn đề tự học, giao tiếp hợp tác. - Rèn phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, tình cảm gắn bó yêu thương gia đình, thầy cô, bạn bè.
Môn học tích hợp	Công nghệ	- Nhận biết và sử dụng khung tranh vào việc trang trí lớp học, nhà cửa,... - Tính toán được chi phí cho một khung tranh đơn giản. - Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn đơn giản liên quan đến các hình đã học (hình chữ nhật, hình vuông), đường thẳng vuông góc.
	Mĩ thuật	- Phối hợp được một số kĩ năng cắt, dán, xếp, gắn và vẽ trong thực hành, sáng tạo. Trong bài học STEM “Thực hành và trải nghiệm vẽ hai đường thẳng vuông góc”, học sinh sẽ làm ra sản phẩm là “Khung tranh kỉ niệm” từ các nguyên vật liệu dễ kiếm, rẻ tiền.
	Tin học	- Video minh họa cách làm khung tranh đơn giản bằng que gỗ. - Một số hình ảnh mô hình sản phẩm sáng tạo.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên

- Que kem (gỗ), giấy, bút màu, keo nến, băng dính.., Sticker đánh giá sản phẩm.

2. Học sinh

- Giao cho các nhóm tự chuẩn bị một số nguyên vật liệu: que kem (gỗ), giấy, bút màu, keo nến, dây buộc, băng dính, ...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động 1. Khởi động - GV tổ chức cho HS hát, vận động. - GV nhận xét, khen. - Bài hát nói về điều gì? - GV dẫn dắt, giới thiệu, ghi tên bài lên bảng. 2. Hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới - GV yêu cầu lớp trưởng báo cáo các nguyên, vật liệu các nhóm chuẩn bị. - Hỏi HS nêu ý tưởng làm khung tranh? - GV hướng dẫn HS thực hành vẽ hai đường thẳng vuông góc theo yêu cầu phần a. GV vẽ lên bảng, cho HS vẽ vào vở. - GV quan sát, kiểm tra HS vẽ. - Gọi 3 HS lên bảng thực hiện yêu cầu phần b, cả lớp vẽ vào vở. - GV gọi HS nhận xét, GV khen ngợi. 3. Hoạt động 3. Luyện tập-Thực hành: - Gọi HS nêu cách làm để tạo khung tranh đơn giản? - GV gọi HS nhận xét, tuyên dương. - GV trình chiếu 4 bước tạo khung tranh, gọi 1 HS đọc các bước. - Cho HS xem video, một số mẫu ý tưởng làm. - GD HS đảm bảo an toàn khi sử dụng điện, kéo. - GV tổ chức HS thực hành làm khung tranh. TG 10 phút. GV quan sát, hỗ trợ HS. - GV mời đại diện các nhóm trưng bày. - GV nhận xét, khen ngợi. - GV đưa ra tiêu chí đánh giá sản phẩm khung tranh. - Hướng dẫn lần lượt từng nhóm tham quan, đánh giá sản phẩm yêu thích. - GV nhận xét, tổng kết, khen ngợi. 4. Hoạt động 4. Vận dụng: GV hỏi HS:	- Học sinh hát, vận động theo bài hát “Cả nhà thương nhau”. - HS trả lời: Tình cảm gia đình - HS ghi bài vào vở. - HS trả lời. - 1 HS trả lời. - HS quan sát, thao tác vào vở. - HS thực hiện theo yêu cầu của GV. - HS nhận xét, lắng nghe. - 1 HS nêu. - HS nhận xét. - 1 HS nêu. - HS xem video, quan sát. - 1 HS nêu. - HS thực hành. - HS thực hiện. - 2 nhóm trình bày. - 1 HS đọc tiêu chí. - HS thực hiện.

Câu 1: Để tạo ra một sản phẩm khung tranh, chi phí bỏ ra là bao nhiêu tiền? Câu 2: Khi lắp ráp các bộ phận với nhau, chúng ta cần chú ý điều gì? Câu 3: Nêu cách vẽ hai đường thẳng vuông góc? - Gọi HS nhận xét, GV khen ngợi. - Giáo dục học sinh: Giữ vệ sinh trường lớp “1 phút thấy rác là nhất” - Nhận xét tiết học, dặn dò HS về xem lại bài và chuẩn bị giờ sau: Tiết 67. Thực hành và trải nghiệm vẽ hai đường thẳng vuông góc(Tiết 2).	- HS lắng nghe. - HS thực hiện hỏi – đáp với GV. - HS lắng nghe, thực hiện. - HS ghi nhớ.
--	---

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Nếu có).....

MINH HỌA KẾ HOẠCH BÀI DẠY THỨ 2
TÍCH HỢP GIÁO DỤC TRẢI NGHIỆM SÁNG TẠO
Thứ Sáu ngày 29 tháng 12 năm 2023
HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

TIẾT 51. SINH HOẠT LỚP SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ: GẮN KẾT YÊU THƯƠNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS nhận ra được những ưu điểm để phát huy, những khuyết điểm để khắc phục trong tuần học tới. Biết chia sẻ cảm xúc sau khi thực hiện một hoạt động tạo sự gắn kết yêu thương. HS lập được kế hoạch cho “Ngày cuối tuần yêu thương” của gia đình.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực tự chủ và tự học.

- Phẩm chất: Chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: máy tính, ti vi, giấy A4

- HS: các sản phẩm thu hoạch về hoạt động chung của gia đình: tranh, ảnh chụp, thơ, ca,...ở tiết học trước.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động tổng kết tuần:	

- GV cùng HS tổng kết tuần, dự kiến các hoạt động tuần sau. *Nhận xét ưu điểm và tồn tại: *Dự kiến các hoạt động tuần sau: 2. Chia sẻ thu hoạch sau trải nghiệm: - GV yêu cầu HS trưng bày theo nhóm các sản phẩm thu hoạch về hoạt động chung của gia đình: tranh, ảnh chụp, thơ, ca,... - GV tổ chức HS thuyết trình về sản phẩm theo nhóm theo gợi ý: + Em đã lưu lại kỉ niệm về hoạt động chung nào của gia đình, hoạt động đó diễn ra vào lúc nào ở đâu? Vì sao em chọn hoạt động đó để chia sẻ. + Điều gì khiến em vui nhất, thích thú nhất hoặc cảm động nhất trong hoạt động đó? + Em có nghĩ hoạt động đó sẽ giúp các thành viên trong gia đình hiểu nhau, gần gũi nhau hơn không? Em đã hiểu thêm điều gì về người thân của mình? - GV nhận xét, tuyên dương. - GV kết luận: Những hoạt động chung thường xuyên được tổ chức chính là cách để các thành viên trong gia đình chăm sóc, quan tâm nhau, hiểu nhau nhiều hơn. 3. Hoạt động nhóm: Lập kế hoạch cho hoạt động “ Ngày cuối tuần yêu thương” của gia đình.	- HS chia sẻ trước lớp HS trưng bày theo nhóm 6. - Lớp trưởng lên điều hành hoạt động thảo luận và thuyết trình. - HS các nhóm thuyết trình về sản phẩm của nhóm mình. Các nhóm khác nhận xét, nêu ý kiến. - HS lắng nghe. - HS lắng nghe.
---	--

- GV tổ chức HS thảo luận nhóm lựa chọn hoạt động chung cho cả gia đình để tạo sự gắn kết theo

Gợi ý:



- GV tổ chức các nhóm chia sẻ.
- GV phát cho mỗi HS 1 tờ giấy A4 để HS lên kế hoạch tổ chức một hoạt động cho “ Ngày cuối tuần yêu thương” theo mẫu kịch bản sau:



GV mời một số HS chia sẻ kế hoạch tổ chức hoạt động “Ngày cuối tuần yêu thương” với các bạn trong nhóm.



- GV và HS nhận xét góp ý kế hoạch của bạn.
- GV hỏi: Vì sao chúng ta phải lên kế hoạch chi tiết cho hoạt động chung của gia đình?

GV kết luận: Việc lên kế hoạch sẽ giúp chúng ta phân công mỗi người một việc và phối hợp cùng hoạt động ăn ý hơn, tạo được niềm vui trong gia đình.

- GV mời HS cùng đọc bài thơ.

- HS thảo luận theo bàn để lựa chọn và lên kế hoạch tổ chức một hoạt động của gia đình.

- HS chia sẻ kế hoạch.
- HS thực hiện.

- HS thực hiện.

- HS lắng nghe và góp ý.
- HS nêu ý kiến.
- HS lắng nghe.

[illegible]

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Nếu có):

.....
